

● 114. CHIA SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (tiếp theo)

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Biết thực hiện phép chia : trường hợp chia có dư, thương có 4 chữ số hoặc có 3 chữ số.
- Vận dụng phép chia để làm tính và giải toán.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hướng dẫn thực hiện phép chia 9365 : 3

- GV nêu vấn đề. HS đặt tính và tính.
- Quy trình thực hiện : Thực hiện lần lượt từ trái sang phải hoặc từ hàng cao nhất đến hàng thấp nhất ; mỗi lần chia đều tính nhẩm : chia, nhân, trừ.

Ví dụ : Lần 4 :

- Hạ 5 ; 5 chia 3 được 1 (chữ số cuối cùng của thương).
- 1 nhân 3 bằng 3 (tích riêng lần thứ tư).
- 5 trừ 3 bằng 2 (số dư cuối cùng là số dư của phép chia).
- Nêu cách viết theo hàng ngang : $9365 : 3 = 3121$ (dư 2).

2. Hướng dẫn thực hiện phép chia 2249 : 4

Thực hiện tương tự như trên.

– Lần 1 : Phải lấy 22 mới đủ chia cho 4 ; 22 chia 4 được 5 dư 2.

– Lần 2 : Hạ 4 được 24 ; 24 chia 4 được 6.

– Lần 3 : Hạ 9 ; 9 chia 4 được 2 dư 1.

Cách viết theo hàng ngang : $2249 : 4 = 562$ (dư 1).

Nhắc lại : • Lần 1 nếu lấy một chữ số ở số bị chia mà bé hơn số chia thì phải lấy hai chữ số.

• Số dư phải bé hơn số chia.

3. Thực hành

Bài 1 : GV cho HS tự làm bài (cách chia như trong phần bài học) rồi chữa bài.

Bài 2 : Đây là bài toán về phép chia có dư.

– GV hướng dẫn HS chọn phép tính giải bài toán ($1250 : 4$).

– GV hướng dẫn HS trình bày bài giải :

Bài giải

Thực hiện phép chia :

$$1250 : 4 = 312 \text{ (dư 2)}$$

Vậy 1250 bánh xe lắp được nhiều nhất vào 312 xe và còn thừa 2 bánh xe.

Đáp số : 312 xe ; thừa 2 bánh xe.

Bài 3 : Có thể xếp hình như sau :

